

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày: 10.5.2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Tùng

2. Ông Nguyễn Tấn Ảnh

Thư ký Toà án: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Cán bộ Toà án nhân dân quận H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Tường Vy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/HSST-QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Tuấn C. Sinh ngày 29 tháng 03 năm 1996 tại thành phố N. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: 148 đường 19/5, phường Văn Quán, quận Đ, thành phố N. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Vũ Mạnh C (sinh năm: 1970) và bà Nguyễn Thị Th (sinh năm: 1971). Gia đình có 02 chị, em. Bị cáo là con thứ 02. Vợ: Phan Tú A (sinh năm: 1992) và có 01 người con (sinh năm 2022).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Mạnh B. Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1991 tại thành phố N. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu tập thể T, phường T, quận Đ, thành phố N. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Dữ M (sinh năm: 1958) và bà Đỗ Thị A (sinh năm: 1960). Gia đình có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ 02. Vợ: Nguyễn Thị Diễm Q (sinh năm: 1996) và có 02 người con (con lớn sinh năm 2020; con nhỏ sinh năm 2022).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thanh N. Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1997 tại thành phố N. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở:, phường C, quận Đ, thành phố N. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn Th (sinh năm: 1972) và bà Vũ Thị Thanh Th (sinh năm: 1974). Gia đình có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ 01.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

+ Ông **Nguyễn Văn T.** Sinh năm 1970. HKTT: phường 14, quận T, thành phố H. Địa chỉ hiện nay: phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông **Hoàng Thanh Ph.** Sinh năm 1983. Địa chỉ: tổ 14, phường Kh, quận S, thành phố Đà Nẵng.

** Người làm chứng:* Ông **Văn Phú Trung M.** Sinh năm 1985. Địa chỉ: Chung cư Ph, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5 năm 2023, Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B, Nguyễn Thanh N mỗi người cùng góp 100.000.000 đồng cho Vũ Văn Th (sinh năm: 1990; HKTT: 156 đường 19/5, phường V, quận Đ, thành phố N) để kinh doanh và hứa hẹn sẽ trả lãi (lúc này Th chưa nói gì về việc cho vay và không nói rõ sẽ trả lãi bao nhiêu). Th mang số tiền trên cho bà Hoàng Thị Thu H (sinh năm 1963; chưa xác định được nơi cư trú) và bà M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) vay. Sau đó, bà H, bà M không trả tiền và không liên lạc được, lúc này Th mới nói cho C, N, B biết việc cho bà H, bà M vay nên C, N, B bức xúc, muốn tìm gặp để đòi tiền.

Ngày 16.7.2023, C, N, B và Phan Trung K (sinh năm: 1993; trú: phường Ph, quận Đ, thành phố N) cùng gia đình vào thành phố Đà Nẵng du lịch. C, N, B đến nhà số 31 – 33 đường Tr để tìm bà H nhưng không gặp. Trên đường về, cả nhóm nảy sinh ý định mua sơn, mắm tôm, dầu nhót để ném vào nhà số 31 – 33 đường Tr nhằm gây áp lực cho bà H gặp mặt giải quyết chuyện nợ tiền. Chiều ngày 17.7.2023, C đi mua sơn, mắm tôm, dầu nhót tại khu vực chợ Cồn rồi đưa cho B. B trộn những chất bẩn này với nhau rồi mang để ở bãi đất trống gần nhà số 31 – 33

đường Tr. Rạng sáng ngày 18.7.2023, N và C đến lấy ném vào nhà nhưng sau đó bà H vẫn không liên lạc, không trả tiền.

Ngày 12.9.2023, C, B, N, Kiên, Th vào thành phố Đà Nẵng du lịch. C, N, B đi tìm bà H, bà M nhưng không gặp. Cả ba rủ nhau mua mắm tôm, sơn, dầu nhớt để ném vào nhà bà M, bà H. Sáng ngày 13.9.2023, cả nhóm đi ăn sáng tại khu vực chợ Mới. C, B, N ăn xong thì nói với Th, Kiên là cả ba đi vào chợ mua đồ cá nhân, không nói cụ thể mua gì. C, N, B vào chợ mua mắm tôm, sơn, dầu nhớt bỏ vào trong cốp xe ô tô rồi quay lại đón K và Th về khách sạn. Khoảng 00 giờ ngày 14.9.2023, N, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision (do B thuê trước đó) đến ném chất bẩn vào cổng chính, sân, cửa cuốn, cửa sổ, tường của nhà số 31 – 33 đường Tr, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng và nhà số 64D đường S, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Nhà số 31 – 33 đường Tr, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 14.9.2023, ông T đến Công an phường T trình báo sự việc. Ông T mua lại nhà này từ năm 2022 và không có quan hệ gì với bà H, không vay mượn tiền gì của nhóm C. Nhà số 64D đường S, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng do ông Hoàng Thanh Ph đứng tên chủ sở hữu. Ngày 22.9.2023, ông Ph đến Công an phường N trình báo sự việc. Ông Ph không biết, không có quan hệ gì với bà M; không quen biết, vay mượn tiền gì của C, N, B.

Vật chứng thu giữ:

* Nhân viên Khách sạn Sông Công (305 Nguyễn Văn Th, phường Ph, quận S, thành phố Đà Nẵng) giao nộp:

- 01 hình ảnh CCCD số 001091001870 mang tên Nguyễn Mạnh B;
- 01 đĩa DVD lưu giữ 06 đoạn video ghi lại hình ảnh vào khoảng 00 giờ ngày 14.9.2023 (02 video tại khu vực hành lang tầng 5: C, N đi trước, sau đó B, Th, Kiên ra sau và C, N quay lại phòng; 02 video tại hầm giữ xe và sảnh của khách sạn Sông Công: N vào lấy xe khi đi và C điều khiển xe mô tô Vision vào gửi và N, C vào khách sạn; 02 video tại tiền sảnh khách sạn: cả nhóm đi ra khỏi khách sạn, C, N đi xuống tầng hầm giữ xe còn B, K, Th đi sang đường và C, N quay về khách sạn).

* Ông Nguyễn Văn T giao nộp: 01 đĩa CD chứa 01 đoạn video ghi nhận vụ việc tạt chất bẩn tại số nhà 31-33 Nguyễn Trác vào ngày 19.7.2023.

* Ông Văn Phú Trung M giao nộp: 01 đĩa DVD chứa 02 đoạn clip được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N ném mắm tôm và sơn vào nhà số 31 – 33 đường Tr vào ngày 14.9.2023 và 01 bao nilông bên trong đựng: 01 bao nilông mắm tôm và 04 bao nilông chứa sơn màu cam và xanh lá cây.

* Ông Hoàng Thanh Ph giao nộp: 01 đĩa CD chứa 01 đoạn clip được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N tạt mắt tôm và sơn vào 64D đường S ngày 14.9.2023.

* Bị cáo Vũ Tuấn C giao nộp: 01 áo thun dài tay màu đen, trước ngực bên phải có logo nhãn hiệu Nike; 01 đôi giày thể thao màu trắng có 03 sọc màu xanh hai bên giày, phía trong giày có dòng chữ “Vitaco”.

* Thu giữ tại bãi đất trống đầu đường D, quận H, thành phố Đà Nẵng: 02 áo khoác chống nắng màu xanh-đen; 02 quần dài kaki màu đen và 01 chiếc túi xách màu đen có in dòng chữ “Enjoy your life”.

Theo Kết luận định giá tài sản số 100 ngày 25.9.2023 và số 103 ngày 06.10.2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận H, kết luận:

- Tài sản bị thiệt hại tại nhà số 31 – 33 đường Tr trị giá 12.262.250 đồng.
- Tài sản bị thiệt hại tại nhà số 64D đường S trị giá 2.947.200 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKSHC ngày 28/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B, Nguyễn Thanh N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B, Nguyễn Thanh N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”;

- Áp dụng khoản 1 điều 178; các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15.4.2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt: Bị cáo Vũ Tuấn C 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15.4.2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh N 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15.4.2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh B 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về dân sự: Các bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B và Nguyễn Thanh N đã

bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Tuấn 60.000.000 đồng; bị hại Hoàng Thanh Ph 15.000.000 đồng. Bị hại Tuấn, Ph không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 hình ảnh CCCD số 001091001870 mang tên Nguyễn Mạnh B; 01 đĩa CD chứa 01 đoạn video ghi nhận vụ việc tạt chất bẩn tại số nhà số 31 – 33 đường Tr vào ngày 19.7.2023; 01 đĩa DVD (lưu giữ 06 đoạn video ghi lại hình ảnh vào khoảng 00 giờ ngày 14.9.2023: 02 video tại khu vực hành lang tầng 5; 02 video tại hầm giữ xe và sảnh của khách sạn Sông Công; 02 video tại tiền sảnh khách sạn); 01 đĩa DVD chứa 02 đoạn clip được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N ném mắm tôm và sơn vào nhà số 31 – 33 đường Tr vào ngày 14.9.2023; 01 đĩa CD chứa 01 đoạn clip được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N tạt mắm tôm và sơn vào nhà 64D đường S ngày 14.9.2023.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun dài tay màu đen, trước ngực bên phải có logo nhãn hiệu Nike; 01 đôi giày thể thao màu trắng có 03 sọc màu xanh hai bên giày, phía trong giày có dòng chữ “Vitaco”; 02 áo khoác chống nắng màu xanh-đen; 02 quần dài kaki màu đen; 01 chiếc túi xách màu đen có in dòng chữ “Enjoy your life”; 01 bao nilông bên trong đựng 01 bao nilông mắm tôm và 04 bao nilông chứa sơn màu cam và xanh lá cây.

Các bị cáo không có ý kiến tự bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt. Xét việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự để giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B, Nguyễn Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B, Nguyễn Thanh N cùng góp tiền để Vũ Văn Th cho bà Hoàng Thị Thu H và bà M vay tiền. Do bà H, bà M không chịu trả tiền và không liên lạc được nên C, B, N bức xúc. Ngày 12.9.2023, khi vào thành phố Đà Nẵng du lịch, C, B, N tìm bà H, bà M nhưng không gặp được nên bức tức rủ nhau mua sơn, mắm tôm, dầu nhớt trộn lại. Đến khoảng 00 giờ ngày 14.9.2023, N và C ném chất bẩn làm dính vào cổng chính, sân, cửa cuốn, cửa sổ, tường của nhà 31-33 Nguyễn Trác của ông Nguyễn Văn Tuấn và nhà 64D Nguyễn Sơn của ông Hoàng Thanh Ph gây hư hỏng tài sản. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 15.209.450 đồng. HĐXX xét thấy, mặc dù các bị cáo cùng thực hiện hành vi gây thiệt hại về tài sản của người bị hại nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nên hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 35/CT-VKSHC ngày 28/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với từng bị cáo như sau:

[4.1] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa pH. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng nên HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Trong vụ án này, bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Thanh N là người trực tiếp thực hiện hành vi tạt sơn, chất bẩn vào nhà người bị hại nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo Nguyễn Mạnh B.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội 2 lần nên HĐXX sẽ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên cần áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Ngoài ra, bị cáo Vũ Tuấn C đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh N và Nguyễn Mạnh B đã tự nguyện ra trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “đầu thú” quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4.4] Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt, đây là đặc điểm cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt chính: HĐXX xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Mặc dù các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng hai lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng và số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được áp dụng nhiều hơn số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự từ 02 tình tiết trở lên, trong đó có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ngoài lần phạm tội này thì các bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng điều 65 của BLHS cho các bị cáo hưởng án treo, nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo học tập và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú cũng đảm bảo tác dụng giáo dục đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do đó, nhằm tác dụng răn đe các bị cáo và ngăn ngừa tội phạm nói chung, HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B, Nguyễn Thanh N mỗi bị cáo 10.000.000đ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B và Nguyễn Thanh N đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T 60.000.000 đồng; bị hại Hoàng Thanh Ph 15.000.000 đồng. Bị hại Tuấn, Ph không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Đối với 01 hình ảnh CCCD số 001091001870 mang tên Nguyễn Mạnh B; 01 đĩa CD chứa 01 đoạn video ghi nhận vụ việc tạt chất bẩn tại số nhà 31-33 Nguyễn Trác vào ngày 19.7.2023; 01 đĩa DVD (lưu giữ 06 đoạn video ghi lại hình ảnh vào khoảng 00 giờ ngày 14.9.2023: 02 video tại khu vực hành lang tầng 5; 02 video tại hầm giữ xe và sảnh của khách sạn Sông Công; 02 video tại tiền sảnh khách sạn); 01 đĩa DVD chứa 02 đoạn clip được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N ném mắm tôm và sơn vào nhà số 31 – 33 đường Tr vào ngày 14.9.2023; 01 đĩa CD chứa 01 đoạn clip được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N tạt mắm tôm và sơn vào nhà 64D đường S ngày 14.9.2023: Xét đây là tài liệu, chứng cứ có liên quan và chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cần tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 áo thun dài tay màu đen, trước ngực bên phải có logo nhãn hiệu Nike; 01 đôi giày thể thao màu trắng có 03 sọc màu xanh hai bên giày, phía trong giày có dòng chữ “Vitaco”; 02 áo khoác chống nắng màu xanh-đen; 02 quần dài kaki màu đen; 01 chiếc túi xách màu đen có in dòng chữ “Enjoy your life”; 01 bao nilông bên trong đựng 01 bao nilông mắm tôm và 04 bao nilông chứa sơn màu cam và xanh lá cây: Xét đây là trang phục, dụng cụ các bị cáo sử dụng khi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H về tội danh và áp dụng các điều luật có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với sự việc gây thiệt hại tại số nhà số 31 – 33 đường Tr, P. Hòa Cường N, Q. H, TP. Đà Nẵng vào tháng 7/2023, do không có cơ sở để định giá tài sản nên Công an quận H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Tuấn C, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Mạnh B theo điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân người khác”, hình thức phạt tiền mỗi đối tượng 4.000.000 đồng là phù hợp.

[11] Đối với Vũ Văn Th và Phan Trung K: Cơ quan C sát điều tra Công an quận H, TP. Đà Nẵng đã ra Quyết định truy tìm người số 22 và 23 ngày 20/12/2023, đã tiến hành xác minh nơi ở của Th và Kiên nhưng hiện nay đã bỏ nhà đi khỏi địa pH, đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan C sát điều tra Công an quận H, TP. Đà Nẵng sẽ tiếp tục truy tìm Th và Kiên, củng cố hồ sơ xử lý sau.

[12] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì mỗi bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B, Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Mạnh B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 178; các điểm b, s, t khoản 1; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Tuấn C** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (10/5/2024).

Giao bị cáo Vũ Tuấn C về Ủy ban nhân dân phường Văn Quán, quận Đ, thành phố N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung bị cáo Vũ Tuấn C số tiền 10.000.000 đồng.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (10/5/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thành N về Ủy ban nhân dân phường C, quận Đ, thành phố N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thành N số tiền 10.000.000 đồng.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Mạnh B** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (10/5/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh B về Ủy ban nhân dân phường Tr, quận Đ, thành phố N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách,

nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh B số tiền 10.000.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 hình ảnh CCCD số 001091001870 mang tên Nguyễn Mạnh B; 01 đĩa CD chứa 01 đoạn video ghi nhận vụ việc tạt chất bẩn tại số 31 – 33 đường Tr vào ngày 19.7.2023; 01 đĩa DVD (lưu giữ 06 đoạn video ghi lại hình ảnh vào khoảng 00 giờ ngày 14.9.2023: 02 video tại khu vực hành lang tầng 5; 02 video tại hầm giữ xe và sảnh của khách sạn Sông Công; 02 video tại tiền sảnh khách sạn); 01 đĩa DVD chứa 02 đoạn clip được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N ném mắm tôm và sơn vào nhà 31-33 Nguyễn Trác vào ngày 14.9.2023; 01 đĩa CD chứa 01 đoạn clip được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh Vũ Tuấn C và Nguyễn Thanh N tạt mắm tôm và sơn vào nhà 64D đường S ngày 14.9.2023.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun dài tay màu đen, trước ngực bên phải có logo nhãn hiệu Nike; 01 đôi giày thể thao màu trắng có 03 sọc màu xanh hai bên giày, phía trong giày có dòng chữ “Vitaco”; 02 áo khoác chống nắng màu xanh-đen; 02 quần dài kaki màu đen; 01 chiếc túi xách màu đen có in dòng chữ “Enjoy your life”; 01 bao nilông bên trong đựng 01 bao nilông mắm tôm và 04 bao nilông chứa sơn màu cam và xanh lá cây.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận H, TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2024).

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Vũ Tuấn C, Nguyễn Mạnh B, Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10-5-2024). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Chi Cục THADS quận H;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thanh Nga